TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 132/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/6/2019
V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà; Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phi Yến và ông Phan Duy Tính

- Thư ký phiên toà*:* Ông; Nguyễn Xuân Tráng

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa*:* Bà; Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2019/TLST- HNGĐ ngày 05/4/2019, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXX-ST, ngày 12/6/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị; Nguyễn Thị K, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 2, xã Thanh Dương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Có mặt tại phiên tòa

2. *Bị đơn:* Anh; Lê Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đội 7, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kiều, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K kết hôn với anh Lê Văn T vào ngày 05/4/2018 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Hai người quen biết nhau do cùng đi làm việc ở tỉnh Bắc Ninh, cho nên

đã đi đến thống nhất đi đăng ký kết hôn trước và sống với nhau, nhưng chưa tổ chức cưới hỏi theo phong tục. Sau khi kết hôn thì haingười sống chung hạnh phúc với nhau được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tính không hợp nhau, nên cãi nhau, một phần cũng do anh Lê Văn T hay ghen tuông cho nên vợ chồng càng mâu thuẫn, nên hai người đã quyết định chia tay, chị về ở xã TD, huyện Thanh Chương còn anh Lê Văn T về xã TT, huyện Thanh Chương và sống ly thân từ tháng 08/2018 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên nguyện vọng xin được ly hôn anh Lê Văn T.

- Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng chưa có con chung với nhau, chị cũng không có thai với anh Lê Văn T, nên không có yêu cầu gì về phần con cái.

- Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lê Văn T đến Tòa án để làm việc công khai chứng cứ và hòa giải, song anh đều vắng mặt không có lý do.

Tại Đơn xin xử vắng mặt, bị đơn anh Lê Văn T trình bày: Anh Lê Văn T là bị đơn, anh đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và các giấy tờ triệu tập của Tòa án, song vì điều kiện, nên không thể đến tham gia làm việc và xét xử vụ án theo triệu tập của Tòa án, còn ý kiến anh như sau: Anh hoàn toàn nhất trí ly hôn như yêu cầu của chị Nguyễn Thị K, về con vợ chồng chưa có con chung với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung vợ chồng không có tài sản gì chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, song đã có đơn xin xử vắng mặt, cho nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn anh Lê Văn T; về con và tài sản không xem xét; chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như việc xét xử, song anh Lê Văn T đều nhiều lần vắng mặt, nên Tòa án không thể công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa hôm nay anh Lê Văn T đã được tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét hợp lệ, song vẫn vắng

mặt tại phiên tòa và đã có đơn xử vắng mặt, cho nên Tòa án vẫn xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị K với anh Lê Văn T, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 05/4/2018 tại UBND xã TT, huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An. Hai người đăng ký kết hôn để sống với nhau, nhưng chưa tổ chức cưới hỏi theo phong tục, sau khi kết hôn hai người sinh sống làm ăn tại tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng sống với nhau tình cảm bình thường được khoảng 06 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, hay cãi nhau và thiếu tin tưởng lẫn nhau, nên đã quyết định chia tay và mỗi người về quê của mình sinh sống. Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Lê Văn T vắng mặt, còn chị Nguyễn Thị K thì nhất quyết xin ly hôn, anh Lê Văn T tuy vắng mặt, song tại đơn xin xử vắng mặt anh cũng nhất trí ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị K, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn anh Lê Văn T.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Hai người không có con chung và không có yêu cầu, nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn anh Lê Văn T.

2. *Về trách nhiệm nuôi con*: Không xem xét

3. *Về chia tài sản chung*: Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị K, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Nguyễn Thị K được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0001450 ngày 01/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TT
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn